

Bản án số: 132/2024/DS-ST;
Ngày: 22 - 7 - 2024.

Về việc tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Văn Bi;
- Ông Nguyễn Văn Hoa;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 46/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2024/QĐST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Cao Văn T** – sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành K** – sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

(Anh T có mặt, anh K vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Cao Văn T trình bày:

Vào năm 2021, anh có bán thức ăn nuôi tôm cho anh Nguyễn Thành K. Hai bên thỏa thuận anh K nhận thức ăn đến vụ thu hoạch tôm sẽ thanh toán nợ và hai bên chỉ mua bán được 01 vụ tôm. Đến cuối vụ tôm vào tháng 11/2021 anh K thu hoạch tôm nhưng chỉ thanh toán được 20.000.000 đồng, còn nợ lại 160.939.000

đồng, anh K hứa sẽ thanh toán hết sau vài tháng nhưng không thực hiện. Hai bên có đối chiếu sổ sách với nhau và anh K có ký xác nhận còn nợ số tiền mua thức ăn tôm là 160.939.000 đồng. Anh đến đòi nợ thì anh K trốn tránh không trả tiền cho anh mà còn đi mua thức ăn ở đại lý khác. Nay anh khởi kiện yêu cầu anh K trả số tiền nợ gốc 160.939.000 đồng và yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 9%/năm từ ngày 05/12/2021 đến ngày nộp đơn khởi kiện 14/3/2024 là 32.589.000 đồng, yêu cầu trả khi án có hiệu lực pháp luật.

** Quá trình tố tụng, bị đơn anh Nguyễn Thành K đã được tổng đạt thông báo thụ lý, nhưng không có bản tự khai và vắng mặt tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không có lý do.*

*** Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn anh Cao Văn T thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu anh K trả số tiền nợ gốc 160.939.000 đồng, không yêu cầu tính lãi số tiền nợ gốc nêu trên, yêu cầu trả khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn anh Nguyễn Thành K vắng mặt lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Cao Văn T khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thành K trả lại số tiền nợ mua bán thức ăn nuôi tôm, nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự mà cụ thể là “hợp đồng mua bán tài sản”, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thành K đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là sổ giao nhận hàng hóa có chữ ký nhận hàng của bị đơn theo từng đợt giao nhận hàng, tổng số tiền nợ theo sổ giao nhận hàng là 160.939.000 đồng. Anh Nguyễn Thành K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh K phải chịu hậu quả của việc không chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ sổ giao nhận hàng có chữ ký xác nhận của anh K, xác định anh K có mua thức ăn tôm của anh T còn nợ số tiền 160.939.000 đồng đến nay chưa trả, và việc anh T khởi kiện yêu

cầu Tòa án buộc anh K trả số tiền nợ gốc 160.939.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật, là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Tại phiên tòa, nguyên đơn Cao Văn T xin rút yêu cầu đối với phần tính lãi số tiền nợ gốc 160.939.000 đồng theo mức lãi 9%/năm từ ngày 05/12/2021 đến ngày nộp đơn khởi kiện 14/3/2024 là 32.589.000 đồng. Xét việc rút bớt một phần yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430, Điều 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Cao Văn T.

1. Buộc anh Nguyễn Thành K có nghĩa vụ trả cho anh Cao Văn T số tiền nợ gốc mua thức ăn tôm là 160.939.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu chín trăm ba mươi chín nghìn đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong; anh K phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Cao Văn T đối với yêu cầu tính lãi số tiền nợ gốc 160.939.000 đồng theo mức lãi 9%/năm từ ngày 05/12/2021 đến ngày nộp đơn khởi kiện 14/3/2024 là 32.589.000 đồng.

3. Về án phí:

- Anh Nguyễn Thành K phải chịu 8.046.900 đồng (tám triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Cao Văn T không phải chịu án phí. H lại anh T 4.838.000 đồng (bốn triệu tám trăm ba mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001633 ngày 22/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Minh Quân